

ĐỀ THI HỌC KÌ I - KHTN 8

ĐỀ 4

PHẦN I - TRẮC NGHIỆM: khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất

Câu 1. Biến áp nguồn là:

- A. Thiết bị xoay chuyển điện áp thành điện áp một chiều
- B. Thiết bị cung cấp nguồn điện
- C. Thiết bị có chức năng chuyển đổi điện áp xoay chiều có giá trị 180 V thành điện áp xoay chiều (AC) hoặc điện áp một chiều (DC) có giá trị nhỏ, đảm bảo an toàn khi tiến hành thí nghiệm
- D. Thiết bị có chức năng chuyển đổi điện áp xoay chiều có giá trị 220 V thành điện áp xoay chiều (AC) hoặc điện áp một chiều (DC) có giá trị nhỏ, đảm bảo an toàn khi tiến hành thí nghiệm

Câu 2. Một thỏi nhôm và một thỏi thép có thể tích bằng nhau cùng được nhúng chìm trong nước. Kết luận nào sau đây phù hợp nhất?

- A. Thỏi nào nằm sâu hơn thì lực đẩy Archimedes tác dụng lên thỏi đó lớn hơn.
- B. Thép có trọng lượng riêng lớn hơn nhôm nên nó chịu tác dụng lực đẩy Archimedes lớn hơn.
- C. Chúng chịu tác dụng lực đẩy Archimedes như nhau vì cùng được nhúng trong nước.
- D. Chúng chịu tác dụng lực đẩy Archimedes như nhau vì chúng chiếm thể tích trong nước như nhau.

Câu 3. Moment lực tác dụng lên vật là đại lượng:

- A. đặc trưng cho tác dụng làm quay của lực.
- B. véctơ.
- C. để xác định độ lớn của lực tác dụng.
- D. luôn có giá trị âm.

Câu 4. Ở điều kiện chuẩn (25 °C và 1 bar) thì 1 mol của bất kì chất khí nào đều chiếm thể tích là

- A. 2,479 lít.
- B. 24,79 lít.
- C. 22,79 lít.
- D. 22,40 lít.

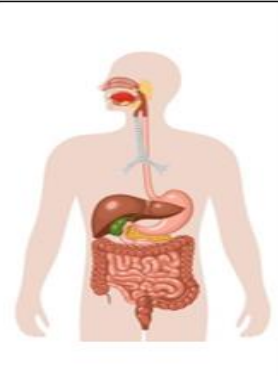
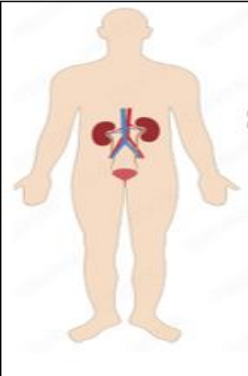
Câu 5. Cho muối ăn vào nước và khuấy đều ta thu được

- A. huyền phù.
- B. dung môi.
- C. nhũ tương.
- D. dung dịch.

Câu 6. Phát biểu nội dung định luật bảo toàn khối lượng nào sau đây là đúng?

- A. Tổng khối lượng sản phẩm bằng tổng khối lượng các chất tham gia phản ứng.
- B. Tổng khối lượng sản phẩm nhỏ hơn tổng khối lượng các chất tham gia phản ứng.
- C. Tổng khối lượng sản phẩm lớn hơn tổng khối lượng các chất tham gia phản ứng.
- D. Tổng khối lượng sản phẩm nhỏ hơn hoặc bằng tổng khối lượng các chất tham gia phản ứng.

Câu 7. Quan sát các hệ cơ quan sau, cho biết:

				
Hệ vận động	Hệ tiêu hóa	Hệ tuần hoàn	Hệ hô hấp	Hệ bài tiết

Hệ cơ quan phân bố ở hầu hết mọi nơi trong cơ thể người là

- A. Hệ tuần hoàn. B. Hệ hô hấp. C. Hệ tiêu hóa. D. Hệ bài tiết.

Câu 8. Xương của Nam giòn và dễ gãy. Sau khi đi khám, bác sĩ kết luận Nam bị loãng xương. Theo em, nguyên nhân là do

- A. Mang vác vật nặng thường xuyên. B. Bàn ghế không phù hợp.
C. Chế độ ăn thiếu calcium. D. Ngồi không đúng tư thế.

Câu 9. Loại tế bào máu nào sau đây đóng vai trò chủ chốt trong quá trình đông máu?

- A. Hồng cầu. B. Bạch cầu. C. Tiểu cầu. D. Huyết tương.

Câu 10. Quá trình bài tiết **không** thải

- A. Khí carbon dioxide. B. Nước tiểu. C. Phân. D. Mồ hôi.

Câu 11. Môi trường trong cơ thể có vai trò chính là

- A. Giúp tế bào thường xuyên trao đổi chất với môi trường ngoài.
B. Giúp tế bào có hình dạng ổn định.
C. Giúp tế bào không bị xâm nhập bởi các tác nhân gây hại.
D. Sinh tổng hợp các chất cần thiết cho tế bào.

Câu 12. Điều nào sau đây đúng khi nói về chức năng của da

- A. Tham gia bài tiết qua tuyến mồ hôi
B. Bảo vệ cơ thể trước các nhân bất lợi môi trường
C. Nhận biết kích thích từ môi trường nhờ các thụ quan
D. Tham gia bài tiết qua tuyến mồ hôi, bảo vệ cơ thể và nhận biết kích thích từ môi trường

PHẦN II – TỰ LUẬN (7Đ)

Bài 1. (0.75 điểm) Tại sao khi lặn xuống nước ta lại có cảm giác tức ngực? Người thợ lặn chuyên nghiệp phải khắc phục bằng cách nào?

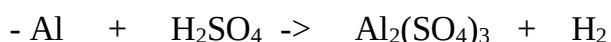
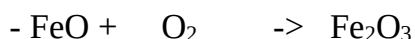
Bài 2. (1.0 điểm) Dầu chứa trong một bình có thể tích $V = 0,330$ lít. Biết khối lượng riêng của dầu là

$$D = 0,920 \text{ kg/l.}$$

a) Xác định khối lượng của dầu chứa trong bình theo đơn vị gam.

b) Khi đổ dầu vào nước, dầu có nổi trong nước không? Vì sao?

Bài 3. (1.0 điểm) Cho các phương trình sau:

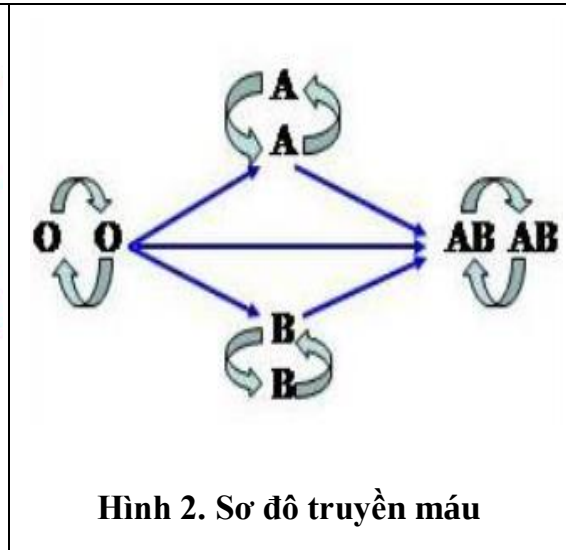
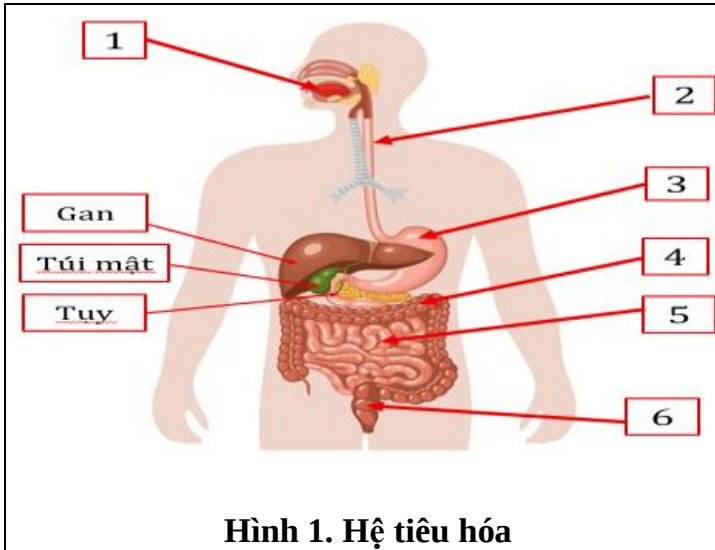


- a. (0.5 điểm) Lập phương trình hoá học
b. (0.5 điểm) Cho biết tỷ lệ của các nguyên tử, phân tử trong các phản ứng đó

Bài 4. (0.75 điểm)

- a. (0.25 điểm) Viết công thức tính nồng độ phần trăm.
b. (0.5 điểm) Tính nồng độ phần trăm của dung dịch hòa tan 15g NaCl vào 65g nước

Cho các hình sau



Bài 5. (1.0 điểm) Quan sát Hình 1. Hệ tiêu hóa.

- a. Xác định tên các cơ quan của hệ tiêu hóa tương ứng với những vị trí được đánh số
b. Quá trình tiêu hóa trải qua những giai đoạn nào?

Bài 6. (0.5 điểm) Quan sát Hình 2. Sơ đồ truyền máu. Trả lời câu hỏi sau:

Giả sử một người có nhóm máu A cần được truyền máu nào? Nếu truyền nhóm máu không phù hợp sẽ dẫn đến

Bài 7. (0.5 điểm) Suy thận là hiện tượng thận bị suy giảm chức năng. Vì sao người bị suy thận giai đoạn cuối nếu muốn duy trì sự sống sẽ cần phải chạy thận hoặc ghép thận?

Bài 8. (1.0 điểm)

- a. Tại sao chúng ta không nên hút thuốc lá?
b. Hãy đề xuất các biện pháp bảo vệ hô hấp tránh các tác nhân có hại?

Bài 9. (0.5 điểm) Hai bạn A và B đang trên đường đi học về, trời đang nắng gắt, đi được một đoạn bỗng bạn A bị chóng mặt, khó thở, xay sầm mặt mày (cảm nắng), nếu em là bạn B em sẽ làm thế nào để giúp bạn mình.

